

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 06 tháng cuối năm 2019.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác 06 tháng đầu năm 2019, nhiệm vụ và giải pháp 06 tháng cuối năm 2019 như sau:

A. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh 06 tháng đầu năm 2019.

a. Trồng trọt: Đến ngày 30/6/2019 tổng diện tích gieo trồng toàn huyện là: 29.234,63 ha, đạt 83,3 % kế hoạch huyện giao và bằng 103,3 % so với cùng kỳ. Trong đó:

- Vụ Đông xuân 2018-2019: toàn huyện đã gieo trồng được 5.668,9 ha cây trồng các loại, đạt 104,1% KH của của huyện và bằng 115% so với cùng kỳ, cụ thể như sau: Cây lương thực có hạt: 1.902,4 ha, đạt 100,6% KH. Cây tinh bột: 974,5 ha, đạt 151,8% KH. Cây thực phẩm: 1.924,7 ha, đạt 103,6% KH. Cây CCNN: 648,7 ha, đạt 73,5% KH. Cây trồng khác: 113,5 ha, đạt 122% KH. Cây ăn quả, cây lâu năm khác 105,1 ha, đạt 130,2% so với kế hoạch.

Về năng suất, sản lượng gieo trồng: Năng suất cây lúa nước ước đạt: 47,2 tạ/ha; cây ngô: 42,5 tạ/ha; tổng sản lượng lương thực đạt 8.595,1 tấn, đạt 99,3% KH huyện.

- Tiến độ sản xuất vụ mùa đến ngày 30/6/2019 đã gieo trồng được: 23.565,1 ha (*kể cả cây lưu gốc chuyển sang*), đạt 80,1% kế hoạch; trong đó: Cây lương thực: 3.285 ha; Cây tinh bột: 2.271 ha; Cây thực phẩm: 2.744 ha; Cây CCNN: 9.201 ha; Cây CNDN: 4.433,4 ha; Cây ăn quả: 905,4 ha; Cây hàng năm khác: 725,3 ha.

Tiến độ thu hoạch các loại cây trồng trên toàn huyện: Tính đến ngày 29/5/2019, cây mía, cây mỳ đã thu hoạch xong; cây lúa nước vụ Đông xuân 2018-2019 thu hoạch được 763/1.077 ha, đạt 70,9%.

* Tình hình thiệt hại cây trồng:

- *Do cháy mía:* Từ đầu năm đến nay đã xảy ra 04 vụ cháy mía với diện tích 47 ha, cụ thể: xã Đăk Hlơ xảy ra 2 vụ diện tích 14,8 ha, xã Kông Long Khong xảy ra 1 vụ diện tích 30 ha, xã Kông Bờ La xảy ra 1 vụ diện tích 2,2 ha.

- *Do hạn hán:* Diện tích cây trồng (*cây lúa, ngô, rau màu, cây công nghiệp và cây ăn quả*) thiệt hại do hạn hán là: 649,66 ha, gồm: 196,27 ha thiệt hại dưới 30%; 210,43 ha thiệt hại từ 30-70% và 242,96 ha thiệt hại trên 70%. UBND huyện đã lập thủ tục đề nghị Tỉnh hỗ trợ kinh phí khắc phục là 439,14 ha (*gồm: thiệt hại trên 70% 227,17 ha và thiệt hại từ 30-70%: 211,97 ha*).

b. Chăn nuôi, thú y, công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật:

Tổng đàn gia súc hiện có trên địa bàn 52.925 con, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: đàn trâu 4.509 con, đàn bò 17.614 con, đàn heo 24.429 con, đàn dê: 6.373 con; đàn gia cầm 181.907 con. Trong 6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn huyện đã phát hiện và xử lý (*bằng hình thức tiêu hủy*) 02 ổ dịch Lở mồm long móng heo tại thị trấn Kbang; UBND huyện xây dựng kế hoạch hành động, chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, đặc biệt là bệnh LMLM và bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

triển khai thực hiện 02 đợt hành động tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng với tổng cộng số hóa chất sử dụng là 426 lít Benkocid; 1.0355 kg vôi bột, vận động hộ dân tiêm vắc xin lở mồm long móng cho gia súc với số lượng 650 liều vắc xin.

Công tác khuyến nông được quan tâm thực hiện; tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất tại các cánh đồng, gắn với triển khai các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho nhân dân như mô hình trồng cây được liệu hồng đẳng sâm tại xã Đak Rong, hỗ trợ giống cây mắc ca, giò xanh, chương trình tái canh cà phê... Công tác bảo vệ thực vật được quan tâm chỉ đạo, không để xảy ra dịch bệnh lớn gây hại trên cây trồng.

1.2. Về lâm nghiệp: công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống lâm tặc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội tiếp tục được triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; duy trì hoạt động Tổ công tác Hạt kiểm lâm, Cơ quan Quân sự huyện, Công an huyện, Tổ liên ngành xã, thị trấn thực hiện tuần tra, truy quét đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên rừng. Qua công tác tuần tra, truy quét từ đến ngày 28/5/2019 đã phát hiện 44 vụ vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ rừng (*giảm 28 vụ so với cùng kỳ*). Trong đó: khai thác rừng trái phép 21 vụ, cất giữ lâm sản trái quy định nhà nước 13 vụ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 07 vụ, chế biến lâm sản trái phép 02 vụ, vi phạm khác 01 vụ. Đã xử lý vi phạm hành chính 37 vụ, xử lý hình sự 09 vụ (*trong đó có 02 vụ năm 2018 chuyển sang*); lâm sản tịch thu 81,754 m³ gỗ tròn, xẻ, nhóm N1-N8, 800 kg gốc, cành nhánh Hương (thông thường) N1; phương tiện tịch thu 01 xe ô tô, 11 xe máy và 07 cửa xăng. Tổng số tiền thu phạt nộp ngân sách nhà nước 139.750.000 đồng.

UBND huyện đã tổ chức Hội nghị Tổng kết năm công tác quản lý bảo vệ rừng năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019; Hội nghị chuyên đề đánh giá tình hình, kết quả thực hiện thu hồi diện tích rừng bị lấn chiếm trái phép để trồng lại rừng và phương án quản lý diện tích trả về địa phương quản lý theo Kế hoạch 1123 của Tỉnh và Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh. UBND huyện đã giao chỉ tiêu, kế hoạch trồng rừng năm 2019 cho UBND các xã, thị trấn thực hiện với tổng diện tích 285 ha (*trồng rừng tập trung 220 ha, trồng cây phân tán 65 ha*).

1.3. Về triển khai thực hiện một số dự án, chương trình mục tiêu:

a. Chương trình nông thôn mới: UBND huyện đã xây dựng kế hoạch đạt chuẩn Huyện nông thôn mới vào năm 2020; quyết định giao kế hoạch và chỉ đạo thực hiện kế hoạch duy trì xã đạt chuẩn 19 tiêu chí nông thôn mới và thực hiện nâng cao các tiêu chí đối với 3 Xã Đông, Nghĩa An và ĐăkHlơ, thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2019; xã Sơn Lang thực hiện đạt chuẩn 19 tiêu chí trong năm 2019; chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2019 và giai đoạn 2019-2020 theo Bộ tiêu chí, quy trình, thủ tục xét công nhận làng nông thôn mới ban hành theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh, trong đó năm 2019 thực hiện đạt chuẩn 05 làng (*làng Tờ Mật – xã Đông, làng Đăk Kjong - xã Lơ Ku, làng Hà Nùng – xã Sơn lang, làng Cam – xã Đak Smar, làng Kon Ktonh – xã Kon Pne và làng Tăng Krong*); phần đầu thực hiện đạt chuẩn 04 làng (*làng Hà Đùng 1- xã Đak Rong, làng Lơk- xã Nghĩa An, làng Kdâu- xã Kông Long Khong và làng Chiêng- thị trấn Kbang*). Triển khai thực hiện kinh phí sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2019 với tổng kinh phí là 12.267 triệu đồng; triển khai thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng với tổng kinh phí là 65.940 triệu đồng.

b. Chương trình Mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo, Chương trình cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách:

Triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 với tổng kinh phí 5.174 triệu đồng. Thực hiện đăng ký số hộ đồng bào DTTS cấp muối Iốt và đăng

ký hỗ trợ bò cái sinh sản, giống cây trồng, phân bón chương trình cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách năm 2019 về Tỉnh theo quy định.

c. Các mô hình, dự án:

- **Tái canh cà phê:** UBND huyện quyết định phê duyệt danh sách hộ trồng tái canh cà phê trên địa bàn huyện năm 2019 với 180 hộ 145,4 ha; tổng số cây giống cà phê với hỗ trợ 133.790 cây.

- **Hỗ trợ cây Mắc ca, cây Giỏi xanh cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar:** Đến nay có 04 xã gửi danh sách đăng ký: xã Lơ Ku, Đăk Rong, Krong và Sơn Lang với tổng cộng 144 hộ (5 hộ nghèo và 139 hộ dân tộc Bahnar); diện tích đăng ký là 82,2 ha (mắc ca: 78,1 ha; giỏi xanh: 4,1 ha).

- **Mô hình cánh đồng lớn:** UBND các xã, thị trấn đã xây dựng xong 01 cánh đồng lớn mía (xã Kông Bờ La) và 02 cánh đồng lớn mỳ (xã Tơ Tung 01 CD, xã Nghĩa An 01 CD); tiếp tục triển khai thực hiện cánh đồng lớn lúa, cà phê trong thời gian tới.

- **Liên kết đầu tư sản xuất và tiêu thụ một số nông sản với công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao:** hợp tác xã Sơn Lang đã thực hiện liên kết trồng trên 25 ha cây chanh dây từ năm 2018.

- **Liên kết nuôi bò Úc sinh sản với Công ty CP Diên Hồng Gia Lai:** đã tổng hợp danh sách 70 hộ đăng ký tham gia dự án với số bò cái dự kiến nhận nuôi là 85 con tại các xã Lơ Ku (15 hộ, 20 con), Nghĩa An (12 hộ, 12 con), Tơ Tung (9 hộ, 12 con), Kông Long Khong (11 hộ, 16 con), Đăk Hlơ (3 hộ, 3 con), xã Đông (12 hộ, 13 con), Kông Bờ La (1 hộ, 2 con), thị trấn Kbang (7 hộ, 7 con); đã phối hợp với Công ty CP Diên Hồng Gia Lai tổ chức Hội thảo và tham quan, học tập kinh nghiệm chăn nuôi bò cái sinh sản giống Úc tại huyện Kông Chro.

- **Liên kết trồng dâu, nuôi tằm với Công ty cổ phần dâu tằm tơ Mang Yang:** Công ty đã tổ chức Hội thảo tại cụm xã phía Nam và đã làm việc trực tiếp với hợp tác xã và các hộ dân tại các xã Đông, Nghĩa An, Đăk Hlơ, Kông Long Khong, Tơ Tung và Lơ Ku và thông báo chính sách liên kết đầu tư cho hộ dân nắm được, đăng ký tham gia thực hiện. Đến nay, tổng diện tích Công ty đã trồng trên địa bàn huyện là 61 ha (trong đó: Kông Bờ La 25 ha; Tơ Tung 6 ha; Nghĩa An 5 ha; Kông Long Khong 5 ha; Đăk Hlơ 15 ha; xã Đông 5 ha).

- **Mô hình chuyển đổi trồng lúa sang trồng ngô trên đất thường xuyên bị hạn:** đã thực hiện chuyển đổi được 0,6/7,35 ha (tại xã Đông). Hiện tại, đang thực hiện nghiệm thu, cấp kinh phí hỗ trợ cho hộ dân.

- **Chương trình chăn nuôi nông hộ:** Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện đã hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, đăng ký bổ sung các danh mục thực hiện trong năm 2019 trên cơ sở danh sách đã đăng ký năm 2018.

1.4. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường: Thực hiện giao đất, cấp 38 GCN QSD đất (35 hộ), với tổng diện tích cấp 17,18 ha. Lũy kế đến nay đã thực hiện cấp 39.292 GCN với diện tích 25.514,09/30.407,51 ha, đạt 83,90% diện tích đất cần cấp; đăng ký biến động, cấp đổi, cấp lại, chuyển mục đích sử dụng đất: 888 hồ sơ, diện tích 582,56 ha.

Đã giải quyết 35 trường hợp mua bán, cho thuê, cho mượn đất của đồng bào dân tộc thiểu số theo Phương án 590 (xã Kông Bờ La: 04 trường hợp, 3,5 ha; xã Đông: 31 trường hợp, 17,69 ha); thẩm định 06 phương án quản lý, sử dụng đất các công ty lâm nghiệp và BQL rừng giao về địa phương quản lý, tổng diện tích 3.605,96 ha; hoàn thành thống kê đất đai năm 2018; Lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2019 trình thẩm định, phê duyệt; tổ chức đấu giá 12 lô đất tại TDP 06, thị trấn Kbang; đề nghị UBND tỉnh bổ sung quy hoạch các mỏ đất trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo tăng cường quản lý các hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, đã kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính 03 trường hợp khai thác cát trái phép tại xã Lơ Ku, Đăk Hlơ và thị trấn Kbang; nhắc nhở, yêu cầu dừng khai thác, cải tạo đất 05 trường hợp khai thác đất trên địa bàn thị trấn Kbang; có 01 doanh nghiệp trúng đấu giá thăm dò 01 mỏ cát xây dựng tại thị trấn Kbang (Doanh nghiệp Thảo Nguyên Xanh); xác nhận 03 kế hoạch bảo vệ môi trường; hướng dẫn các xã đăng ký nhu cầu hộ gia đình xây dựng hầm Biogas năm 2019 có hỗ trợ của Nhà nước. Chỉ đạo thu gom, vận chuyển rác thải kịp thời.

1.5. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, điện, nước sinh hoạt: Giá trị sản xuất công nghiệp & TTCN theo giá so sánh đến 30/6/2019 đạt 209,2 tỷ đồng, đạt 54,8% KH, tăng 27,3% so với cùng kỳ.

Tổng khối lượng nước sinh hoạt cung cấp trong 6 tháng đầu năm là 192.969 m³, doanh thu 932 tr.đ. Tiếp tục thực hiện tốt phương án quản lý, khai thác, bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt. Kịp thời sửa chữa, khắc phục các sự cố hư hỏng, đảm bảo cấp nước sinh hoạt tập trung Thị trấn.

1.6. Đầu tư xây dựng cơ bản, đền bù giải tỏa và quy hoạch: Đã tập trung chỉ đạo triển khai hoàn chỉnh hồ sơ XDCB đối với các công trình khởi công mới năm 2019 và đẩy nhanh tiến độ tổ chức thi công đối với các công trình chuyển tiếp. Đến 30/6/2019, khối lượng thi công xây lắp ước đạt 50,54% kế hoạch vốn, khối lượng giải ngân đạt 45,11%KH, tăng 3,81% so với cùng kỳ.

Thực hiện thu hồi 34.272,5m² đất của 15 hộ dân để làm bờ kè chống sạt lở suối Đăk Lốp. Triển khai khảo sát, cắm mốc, phân lô về lập sơ đồ Quy hoạch làng Tăng - xã Krong, làng Hà Đùng 1, Hà Đùng 2 - xã Đăk Rong.

Thực hiện cấp mới 58 GPXD, diện tích xây dựng: 5.288,6 m²; diện tích sàn 6.508,6m²; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện cấp phép xây dựng nhà ở tư nhân đảm bảo kịp thời, không có hồ sơ tồn đọng.

1.7. Thương mại - dịch vụ: Trên địa bàn huyện có 1.208 cơ sở kinh doanh dịch vụ thương mại-dịch vụ (*tăng 95 cơ sở so với cùng kỳ*). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trong 6 tháng đầu năm đạt 475.800 tr đồng, đạt 52,4% KH. Công tác quản lý các hoạt động thương mại, dịch vụ, ngăn ngừa các trường hợp mua bán hàng cấm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng được chỉ đạo thường xuyên. Thành lập đoàn công tác kiểm tra hoạt động kinh doanh 51 cửa hàng, hộ kinh doanh; qua kiểm tra phát hiện, xử lý 33 trường hợp vi phạm. Phối hợp tổ chức ngày hội Du lịch Kbang lần thứ Hai.

1.8. Giao thông - vận tải: Tập trung duy tu, sửa chữa, khắc phục hư hỏng các tuyến đường giao thông đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa nông sản của nhân dân; đã tổ chức thẩm định 19 công trình giao thông, 06 công trình thủy lợi. Tiếp tục chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn, triển khai đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông theo đề án, lộ trình xây dựng nông thôn mới, nhất là các tuyến đường ra khu sản xuất cánh đồng lớn. Triển khai kế hoạch hoạt động năm An toàn giao thông 2019 với chủ đề "*An toàn giao thông cho hành khách và người đi mô tô, xe máy*".

Trên địa bàn huyện có 62 xe khách, tăng 09 cái so với cùng kỳ. Tổng khối lượng vận chuyển hành khách thông qua bến 218.300 hành khách, đạt 54% kế hoạch. Tổng xe vận tải hàng hóa có 283 chiếc, tăng 14 chiếc so với cùng kỳ; khối lượng vận chuyển hàng hóa 279.200 tấn, đạt 51,6% kế hoạch. Tổng doanh thu vận tải 84.232 tr.đồng. Chỉ đạo đảm bảo phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

1.9. Khoa học và công nghệ: Chỉ đạo tăng cường áp dụng các tiến bộ của khoa học công nghệ vào sản xuất. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện đề tài ứng dụng khoa học công nghệ năm 2019; tiếp tục theo dõi mô hình trồng Hồng đẳng sâm tại xã Đăk Rong.

1.10. Tài chính - ngân hàng:

a. Thu - chi ngân sách: Đến 30/6/2019, tổng thu ngân sách 314.701,436 tr.đ, đạt 83,1% dự toán Tỉnh giao và đạt 79,3% dự toán HĐND huyện giao, tăng 10% so với cùng kỳ 2018. Trong đó, thu tại địa phương: 25.242,054 tr.đ, đạt 73,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao và 70,7% HĐND huyện giao, tăng 36,5% so với cùng kỳ. Chi đạo, điều hành chi ngân sách, tiết kiệm và hiệu quả, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Tổng chi ngân sách 226.604,023 tr.đ, đạt 59,8 % so với dự toán tỉnh giao, đạt 57,1% so với dự toán HĐND huyện giao; tăng 29,8% so với cùng kỳ.

b. Tín dụng - ngân hàng: Các Ngân hàng thực hiện tốt việc huy động các nguồn vốn nhân rồi trong nhân dân, đáp ứng nhu cầu vốn vay phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân và cho vay các đối tượng hộ nghèo, đối tượng chính sách. Tổng dư nợ tín dụng của các ngân hàng 1.655,3 tỷ đồng, tăng 122,3 tỷ đồng so với cuối năm 2018. Riêng dư nợ cho vay chương trình nông thôn mới là 1.238,2 tỷ đồng, góp phần giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp và nhân dân, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhu cầu đầu tư sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

1.11. Về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

Thành lập được 05 doanh nghiệp. Thành lập Tổ công tác xúc tiến đầu tư huyện. Tiếp tục mời, làm việc với các doanh nghiệp đăng ký đầu tư trên địa bàn huyện để thống nhất nội dung, quy mô đầu tư và vị trí, diện tích đất để bố trí cho doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án. Chỉ đạo BCD hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và XTDL huyện hướng dẫn các thủ tục liên quan đến đầu tư và tháo gỡ, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các HTX hoạt động. Tiếp tục chỉ đạo, giúp các HTX bổ sung, hoàn chỉnh kế hoạch, Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ cho phù hợp với từng địa phương. Đến nay, các HTX được thành lập từng bước đi vào hoạt động ổn định.

2. Lĩnh vực Văn hoá-xã hội:

2.1. Giáo dục-Đào tạo: Các đơn vị trường học tổ chức Lễ tổng kết năm học 2018-2019. Kết thúc năm học 2018-2019, toàn huyện có 49 trường học với 17.256 học sinh (*Mầm non 4.460 học sinh, Tiểu học 6.799 học sinh, THCS 4.232 học sinh, THPT 1.608 học sinh*), 1.134 giáo viên, nhân viên, giảm 03 trường, tăng 557 học sinh so với cùng kỳ năm học 2017-2018; có 32 trường học đạt chuẩn quốc gia. Kết quả học sinh lớp 9 tham dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 20 giải (*02 giải Nhất, 07 giải Nhì, 08 giải Ba và 03 giải Khuyến khích*); tổ chức xét, công nhận tốt nghiệp THCS, xét công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2018-2019 và tuyển sinh năm học 2019-2020 đối với các bậc học. Kỳ thi THPT quốc gia tại điểm thi trường THPT Lương Thế Vinh Huyện có 509 thí sinh tham dự, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đảm bảo các điều kiện tổ chức kỳ thi thành công, đạt kết quả. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, phòng chống bạo lực, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh học đường.

Tổ chức rà soát thực trạng nhà vệ sinh các trường học để đầu tư xây mới, sửa chữa, nâng cấp. Tiếp nhận cấp 117.000 kg gạo hỗ trợ trong học kỳ II cho 1.950 học sinh các trường có học sinh bán trú trên địa bàn.

Mở 20 lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và giáo dục thường xuyên với 1.430 lượt học viên tham gia.

2.2. Hoạt động Y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình: Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện kiểm soát các loại bệnh, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Đã tổ chức khám, chữa bệnh 34.588 lượt người (*bệnh viện: 20.859 lượt, Trạm y tế xã: 13.729 lượt*), tăng 2.521 lượt bệnh nhân; bệnh nhân điều trị nội trú 3.541 lượt.

Thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; triển khai 6 vòng tiêm chủng thường xuyên đối với trẻ em và phụ nữ có thai. Ban hành triển khai Kế hoạch đảm bảo Vệ sinh ATTP năm 2019. Tổ chức thành công lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động đảm bảo ATTP; tổ chức kiểm tra 136 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, xử lý 19 cơ sở vi phạm, xử phạt 11 tr.đ. Thực hiện tốt các hoạt động truyền thông chăm sóc sức khỏe sinh sản-KHHGD; tiếp tục hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh con đúng chính sách dân số.

2.3. Hoạt động Văn hoá, thông tin và Thể thao:

a. Hoạt động Văn hoá, thông tin và thể thao: Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và tình hình nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thu hút nhân dân tham gia; triển khai các nội dung của Kế hoạch thành phần về bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hoá cộng đồng trong đồng bào DTTS Ba Nar; tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về xây dựng đời sống văn hoá cơ sở; chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát, đăng ký lại danh hiệu xây dựng thôn, làng, tổ dân phố văn hoá sau sáp nhập.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin và truyền thông, quảng cáo; nhân dịp Tết Nguyên đán 2018 đã tổ chức gặp mặt đại diện một số cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh. Hoạt động bui chính-viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin lạc của nhân dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Tổng số giờ phát sóng truyền hình: 5.501 giờ, đạt 50,4% kế hoạch; truyền thanh: 1.312 giờ, đạt 50,7% kế hoạch. Duy trì thực hiện tốt các chương trình phát thanh, truyền hình, các chuyên mục thời sự trên sóng truyền hình địa phương.

b. Công tác phát triển du lịch: Chỉ đạo công tác quản lý về du lịch, đặc biệt là đảm bảo về môi trường, an toàn, an ninh trật tự tại các điểm du lịch sinh thái; đầu tư xây dựng đường giao thông kết hợp xây dựng Nhà bia khu di tích lịch sử Vườn Mít-Cánh đồng Cô Hầu, khu nhà du lịch cộng đồng (Homestay) cùng đường vào thác 50 Kon Chur Răng; thực hiện các biển báo, nội quy tại các điểm du lịch; tiếp nhận 20,68 ha đất tại tiểu khu 154 tỉnh bàn giao về địa phương quản lý để..... Ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển du lịch năm 2019; Kế hoạch thành phần về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá cộng đồng trong đồng bào DTTS năm 2019; Kế hoạch tổ chức Ngày hội du lịch lần thứ hai đang được triển khai, thời gian diễn ra trong 03 ngày từ 26/7-28/7/2019. Phối hợp với Viện nghiên cứu và phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam triển khai thực hiện Dự án “*Phát triển du lịch cộng đồng dựa vào di sản tại làng Mơ Hra, xã Kông Long Khong*”, nằm trong dự án “*Di sản kết nối*” do Hội đồng Anh tài trợ; tham gia các hoạt động tại lễ hội Cầu Huê năm 2019 tại thị xã An Khê. Trong 6 tháng đầu năm, lượng khách đến tham quan các điểm du lịch huyện hơn 10.000 người.

2.4. Công tác Lao động-Thương binh và xã hội:

- Ban hành Kế hoạch và triển khai các giải pháp lồng ghép thực hiện hiệu quả kế hoạch giảm nghèo năm 2019; chỉ đạo các xã, thị trấn chủ động mua gạo hỗ trợ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán cho 542 hộ, 1652 khẩu với tổng số gạo hỗ trợ 24.780 kg; tiếp nhận 26.505 kg gạo cứu đói giáp hạt của Chính phủ cấp đến 533 hộ với 1.767 khẩu.

- Xây dựng triển khai Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đến nay đã mở được 04 lớp với 80 lao động tham gia. Thống nhất giới thiệu 03 Công ty đến tuyển chọn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; đồng thời phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức phiên giao dịch việc làm tại huyện, kết quả có 271 lao động được tư vấn, giới thiệu việc làm, trong đó có 26 lao động được tuyển dụng tại phiên giao dịch.

- Tổng số đối tượng người có công 842 người, đối tượng bảo trợ xã hội 1.319 người; đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với các đối tượng. Đã ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7/1947-

27/7/2019). Đưa 14 đối tượng đi điều dưỡng tại Tp Đà Nẵng và 351 đối tượng điều dưỡng tại nhà. Triển khai hỗ trợ xây dựng 10 nhà ở cho người có công cách mạng từ nguồn tài trợ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

- Công tác giáo dục, chăm sóc trẻ em được quan tâm thực hiện; triển khai thực hiện Kế hoạch bình đẳng giới và vì sự TBCPN năm 2019.

- Thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định; đã chi trả lương hưu và trợ cấp cho 1.429 đối tượng, số tiền 29.264.617.326 đ. Có 2.541 người tham gia BHXH bắt buộc, 190 người tham gia BHXH tự nguyện, 60.583 đối tượng tham gia BHYT, 1.856 người tham gia BHTN. Kết quả thu BHXH, BHYT, BHTN với số tiền 38.008 tr.đ.

2.5. Hoạt động các Hội đặc thù: các Hội đã hoạt động theo đúng mục đích, tôn chỉ hoạt động và chức năng, nhiệm vụ giao.

Hội Chữ thập đỏ tổ chức hoạt động hiến máu tình nguyện đợt 1 với 230 người tham dự, thu được 191 đơn vị máu; đã tiếp nhận các đoàn từ thiện đến huyện thực hiện công tác từ thiện trên địa bàn huyện với tổng trị giá 909.700.000 đồng. Giải thể Ban sáng lập vận động quỹ trợ giúp nhân đạo - Chữ thập đỏ.

Hội Người cao tuổi tổ chức các hoạt động chăm sóc người cao tuổi, phát huy vai trò người cao tuổi, người cao tuổi tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đưa 04 già làng đi dự tổng kết 10 năm thực hiện quyết tâm thư của già làng khu vực Tây nguyên.

Hội nạn nhân chất độc Da cam/Điôxin đã phối hợp thực hiện đúng, đủ chế độ đối với nạn nhân chất độc Da cam/Điôxin; vận động tổ chức, cá nhân nhận nuôi dưỡng 02 đối tượng nạn nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tặng 01 nhà tình thương trị giá 50 tr.đ.

Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức đã triển khai công tác khuyến học, khuyến tài; vận động hội viên xây dựng xã hội học tập; Hội Khuyến học triển khai hướng dẫn đánh giá công nhận cộng đồng học tập cấp xã, xây dựng mô hình học tập, trong 6 tháng đã vận động quỹ khuyến học được 25 tr.đ.

Hội Cựu thanh niên xung phong tổ chức các hoạt động giúp đỡ hội viên chăm lo phát triển kinh tế; chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2019-2014.

2.6. Công tác Thi đua-Khen thưởng:

Đã tổ chức bình xét thi đua năm 2018 và đề nghị các cấp khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2018; đồng thời phát động phong trào thi đua năm 2019. Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2019; kế hoạch phát động thi đua "*Kbang chung sức xây dựng nông thôn mới*" năm 2019. Trong quý, đã quyết định tặng giấy khen 79 tập thể, 361 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực.

2.7. Công tác Dân tộc, Tôn giáo:

Thành lập Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức và xây dựng triển khai Kế hoạch, chuẩn bị nội dung, điều kiện liên quan tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Kbang lần thứ III-năm 2019. Thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Trên địa bàn huyện có 04 tôn giáo với 411 hộ, 1.443 khẩu, trong đó Phật giáo 102 hộ với 372 tín đồ, Công giáo 285 hộ với 1.025 tín đồ, Tin lành 09 hộ với 21 tín đồ, Cao đài 15 hộ với 45 tín đồ. Các tín đồ tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Căn cứ Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo, UBND huyện đã chấp thuận cho linh mục Trần Quang Truyền-quản xứ An Khê đến địa bàn huyện tổ chức 06 cuộc Lễ Công giáo ngoài cơ sở thờ tự tại xã Sơn Lang, Kông Bờ La và thị trấn Kbang; quá trình tổ chức Lễ đã được linh mục và giáo dân chấp hành đúng quy định, đúng cam kết. Báo cáo sơ kết 5

năm thực hiện Kết luận số 101-KL/TW ngày 3/9/2014 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Tin lành trong tình hình mới.

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị; quốc phòng-quân sự địa phương:

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, chỉ đạo thực hiện công tác bám địa bàn cơ sở, tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng nhạy cảm về an ninh chính trị; thực hiện Quy chế phối hợp tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh chính trị vùng giáp ranh.

Duy trì chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, trực phòng không theo quy định, đảm bảo quân số, vũ khí thiết bị sẵn sàng chiến đấu; tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; rút kinh nghiệm công tác tuyển quân năm 2019; xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2019 và năm 2020; Kế hoạch công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2020.

Chỉ đạo và quyết định thành lập Ban chỉ đạo, tổ đạo diễn và xây dựng kế hoạch diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã tại xã Lơ Lu, Đăk Hlơ và xã Đông.

3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Phạm pháp hình sự: xảy ra 08 vụ (05 vụ trộm cắp tài sản; 01 vụ cố ý gây thương tích; 01 vụ hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản; 01 vụ giết người); giảm 12 vụ so với cùng kỳ năm 2018 (08/20 vụ). Đã điều tra làm rõ 05/08 vụ (07 vụ xảy ra trong kỳ, 01 vụ mới tiếp nhận); khởi tố 05 vụ, 13 bị can; còn 03 vụ tiếp tục điều tra, xác minh.

Tội phạm về kinh tế, môi trường: xảy ra 11 vụ (10 vụ vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng; 01 vụ mua bán hàng cấm), tăng 10 vụ so với cùng kỳ năm 2018. Đã điều tra làm rõ 06/11 vụ (05 vụ vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, với 17 đối tượng; 01 vụ mua bán hàng cấm, 01 đối tượng); khởi tố 01 vụ với 18 bị can.

Tội phạm ma túy phát hiện 02 vụ, 03 đối tượng, giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2018 (02/03 vụ). Khởi tố 01 bị can về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; chuyển Công an thị trấn xử lý hành chính 01 vụ (02 đối tượng) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Chỉ đạo tổ chức tuần tra, kiểm soát nhằm kiểm chế tai nạn giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; xây dựng Kế hoạch xử lý các loại xe mô tô độ chế, cải hoán, không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Tai nạn giao thông xảy ra 08 vụ làm 06 người chết, 04 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2018, tăng 03 vụ, 03 người chết, bị thương không tăng giảm so với cùng kỳ.

3.3. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng; khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

Công tác thanh tra 6 tháng đầu năm 2019 triển khai 9 cuộc thanh tra, đã kết thúc 8 cuộc gồm: 04 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND thị trấn Kbang, xã Krong, xã Lơ Ku và xã Kông Bờ La; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kông Long Khơng; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác phòng, chống tham nhũng tại phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện và 01 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác xử lý vi phạm hành chính tại UBND các xã, thị trấn từ năm 2016 đến tháng 6/2018; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại trường TH&THCS Sơ Pai. Còn 01 cuộc đang tiến hành thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách tại Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao năm 2017-2018.

Tổ chức tiếp 37 lượt công dân, trong đó thực hiện tiếp công dân vào ngày 15 hàng tháng và duy trì tiếp công dân của lãnh đạo UBND huyện sáng thứ Bảy hàng tuần, tiếp thường xuyên của Ban tiếp công dân; các phản ánh, kiến nghị của công dân được trả lời,

giải thích cụ thể. Đơn kỳ trước chuyển sang 02 đơn kiến nghị, đơn tiếp nhận trong kỳ là 10 đơn kiến nghị; tổng số đơn giải quyết trong kỳ là 12 đơn, đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 07/12 đơn, đã giải quyết 5 đơn, còn 02 đơn đang tiến hành giải quyết theo quy định; 05 đơn không thuộc thẩm quyền đã chuyển, yêu cầu UBND thị trấn Kbang (01); UBND xã Kông Bờ La (02); UBND xã Đông (01) và UBND xã Tơ Tung (01).

Báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng; xây dựng, ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng 2019 và chỉ đạo thực hiện Chương trình phòng, chống tham nhũng năm 2019.

3.4. Công tác tư pháp; thi hành án dân sự:

Chỉ đạo đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chỉ đạo rà soát, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên pháp luật; xây dựng, ban hành Kế hoạch tập huấn công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thực hiện tốt công tác đăng ký hộ tịch. Trong 6 tháng, các Tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận tổng số 16 vụ, việc; hòa giải thành 10 vụ, việc; hòa giải không thành 04 vụ việc, đang giải quyết 02 vụ, việc. Thực hiện tốt công tác hộ tịch; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài và cấp trích lục bản sao kết hôn cho 01 trường hợp.

Công tác thi hành án dân sự được thực hiện đúng quy định, tổng số việc đã thụ lý 503 việc, trong đó số việc có điều kiện thi hành là 391 việc (chiếm 77,73%), đã giải quyết xong 237 việc (đạt 60,61%). Số tiền có điều kiện thi hành là 9.469.511.000 đồng (chiếm 42,24%), số tiền đã giải quyết xong 3.201.961.000 đồng.

3.5. Công tác Nội vụ và cải cách hành chính:

Quyết định giao biên chế hành chính 13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Triển khai các cơ quan xây dựng kế hoạch biên chế năm 2020; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Trung tâm văn hóa, thông tin & thể thao và Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện; Quyết định luân chuyển 03 công chức hành chính các cơ quan chuyên môn huyện; nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho 90 trường hợp; hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định 54/2011/NĐ-CP của Chính phủ: 24 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH: 10 trường hợp; nghỉ việc hưởng chế độ BHXH: 01 trường hợp; cho thôi việc theo nguyện vọng cá nhân: 02 trường hợp; Quyết định hưởng phụ cấp công tác lâu năm theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP của Chính phủ: 35 trường hợp.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; làm việc với Đoàn kiểm tra của Tỉnh ủy về công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan, UBND xã, thị trấn chuẩn bị nội dung báo cáo cho Đoàn giám sát của HĐND huyện về công tác cải cách hành chính và ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính; triển khai tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính; triển khai công tác lấy phiếu điều tra xã hội học phục vụ công tác xếp hạng, đánh giá chỉ số CCHC năm 2018, UBND tỉnh có Quyết định xếp hạng Nhất cho huyện Kbang về chỉ số cải cách hành chính năm 2018.

III. Công tác phối hợp với HĐND, UBMT TQVN huyện.

Phối hợp xây dựng Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND-UBND-Ban TT UBMT TQVN huyện năm 2018; phối hợp, tạo điều kiện để Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát; thống nhất trong việc giải quyết các nội dung trình HĐND huyện thỏa thuận liên quan các các vấn đề phát sinh sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện. Phối hợp cùng với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể trong việc tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc huyện, tham gia xây dựng nông thôn mới, công tác giảm nghèo, an ninh trật tự-an toàn giao thông, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm...

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 06 tháng đầu năm 2019, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhất định, nhưng với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Huyện, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong Huyện, tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh trên địa bàn tiếp tục đạt được những kết quả, đó là:

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển biến tích cực, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch hợp lý, các mô hình sản xuất phát huy hiệu quả và tiếp tục triển khai nhiều mô hình sản xuất mới, nhân ra diện rộng; công tác phòng, chống dịch bệnh trong gia súc được triển khai quyết liệt và đạt hiệu quả, đã chỉ đạo xử lý tiêu hủy và chặn đứng kịp thời dịch bệnh LMLM; công tác quản lý, bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt và đồng bộ hơn; các chương trình mục tiêu quốc gia được quan tâm chỉ đạo ngay từ đầu năm; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt hơn; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được chú trọng ngay từ đầu năm, đã cơ bản hoàn thành thủ tục đầu tư XDCB năm 2019, bàn giao thi công một số công trình. Thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, thị trường tín dụng được mở rộng; thu ngân sách đạt kết quả khá, việc quản lý, điều hành ngân sách được thực hiện linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng BTXH, trẻ em, người cao tuổi; công tác giảm nghèo trong đồng bào DTTS được quan tâm triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức thường xuyên; hoạt động kêu gọi, đầu tư phát triển du lịch được quan tâm, bước đầu đã thu hút khách đến huyện.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở tiếp tục thực hiện tốt. Cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; bộ máy các cơ quan chuyên môn và chính quyền cơ sở hoạt động chất lượng.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm khắc phục đó là:

- Sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều về thời tiết, công tác quản lý bảo vệ rừng đạt được kết quả tích cực, nhưng tình trạng vi phạm lâm luật vẫn còn xảy ra; tiến độ đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm; Việc triển khai cánh đồng lớn niên vụ 2019-2020 còn chậm.

- Việc tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động còn chưa thường xuyên và sâu rộng. Mặc dù đã kêu gọi, đầu tư phát triển các điểm du lịch nhưng cơ sở hạ tầng, dịch vụ còn hạn chế, chưa có sự kết nối thực hiện tour du lịch, khách du lịch đến huyện mang tính tự phát.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình Nông thôn mới và hoàn thành kế hoạch sản xuất Đông Xuân ở một số xã còn chậm; việc chấp hành chỉ đạo, tham mưu cho UBND huyện còn một số nội dung còn chậm.

B. Nhiệm vụ và giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2019:

I. Lĩnh vực kinh tế:

- Tiếp tục chỉ đạo tập trung các nguồn lực cho triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên cơ sở phát huy tốt vai trò của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế và lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn. Chỉ đạo các xã rà soát, xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể cho từng tiêu chí xây dựng xã Nông thôn mới trong năm 2019, xã Sơn Lang hoàn thành Nông thôn mới vào cuối năm 2019; phấn đấu xây dựng 09 làng nông thôn mới trong năm 2019 theo Bộ tiêu chí của Tỉnh và đến cuối năm 2020 mỗi xã, thị trấn có 01 làng Nông thôn mới, Huyện Kbang hoàn thành Huyện nông thôn mới.

- Tiếp tục chỉ đạo thu hoạch vụ Đông Xuân, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng vụ Mùa 2019. Hướng dẫn nhân dân chủ động tích nước, triển khai các biện pháp phòng, chống sâu bệnh cho cây trồng.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất vụ Mùa và trước mùa mưa; triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống lụt bão trong mùa Mưa.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Triển khai thực hiện Chương trình tái canh cây cà phê, hỗ trợ một phần kinh phí mua giống Mắc ca, giống Giỏi xanh và các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đảm bảo kịp thời vụ.

- Triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch thu hồi diện tích rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng theo chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ tại Thông báo số 191; Kế hoạch số 5113 và Kế hoạch số 1123 của UBND tỉnh.

- Thực hiện trồng rừng, trồng cây phân tán đảm bảo chỉ tiêu giao năm 2019; chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, gắn trách nhiệm của các đơn vị chủ rừng, UBND các xã có rừng để quản lý hiệu quả hơn, chỉ đạo Chính quyền các xã thực hiện tốt chủ trương bảo vệ rừng tận gốc, ngăn chặn và xử lý kiên quyết đối với các đối tượng khai thác, vận chuyển, cất giấu lâm sản trái phép; xử lý nghiêm các trường hợp phát, lấn rừng làm nương rẫy trái phép.

- Quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các công trình nước sinh hoạt nông thôn tập trung, nâng cao trách nhiệm quản lý các công trình đối với các thôn, làng có công trình nước sinh hoạt.

- Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2019, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát, đá, sỏi, sạn trái phép.

- Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành thủ tục hồ sơ xây dựng cơ bản; tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng công trình đầu tư XDCB. Quản lý các chương trình hỗ trợ PTSX trên địa bàn, như: Chương trình NTM, CT 135, hàng cấp không thu tiền... Thực hiện duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường từ các nguồn vốn đã phân cấp, gắn với tăng nguồn vốn sự nghiệp giao thông cho các xã, thị trấn. Thực hiện cấm biển báo tải trọng trên các tuyến đường giao thông xã, huyện.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thu ngân sách, xử lý nghiêm các trường hợp nợ đọng thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm tối đa chi thường xuyên, nhất là chi hội nghị, hội thảo, lễ hội...; xây dựng phương án quản lý tài sản công huyện, xã.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn hoạt động của các HTX còn yếu kém. Tiếp tục mời, làm việc với các Doanh nghiệp, Nhà đầu tư để có giải pháp hỗ trợ các HTX trong việc đầu tư, bao tiêu sản phẩm đầu ra của HTX. HTX hoạt động theo hướng dịch vụ là chủ yếu, liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp. Kêu gọi, vận động thành lập mới doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ các chính sách tháo gỡ, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ xúc tiến đầu tư dự án. Chỉ đạo hỗ trợ, giúp các Doanh nghiệp, Nhà đầu tư lập hồ sơ, thủ tục đầu tư, thuê đất và đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, vận động hộ nghèo vay vốn sản xuất, không để hộ nghèo thiếu vốn sản xuất; chỉ đạo hướng dẫn, giúp đỡ các hộ vay có kế hoạch tổ chức sản xuất cho phù hợp và sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo phát triển du lịch trên địa bàn: Chỉ đạo thực hiện các giải pháp quảng bá hình ảnh của huyện Kbang trên các kênh phương tiện thông tin đại chúng. Kêu gọi đầu tư, khai thác các điểm du lịch lịch sử - văn hoá, sinh thái; hình thành Tuor du lịch thu hút khách đến huyện Kbang. Phát triển điểm du lịch Văn hóa - Lịch sử làng Kháng chiến Stor (xã Tơ Tung), Khu 10 - xã Krong.

- Phối hợp với nhà đầu tư hình thành và phát triển du lịch thác Kon Lốc 2 - xã Đak Rong kết hợp với đầu tư trồng, phát triển Dươc liệu dưới tán rừng, gắn với đầu tư, chỉnh trang, sửa chữa và củng cố ổn định định cư cho nhân dân làng Kon lốc 2-xã Đak Rong.

- Chỉ đạo xây dựng nội quy, quy chế hoạt động tại các điểm du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái. Triển khai kế hoạch thu phí dịch vụ tại các điểm du lịch trên địa bàn.

- Kêu gọi các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhà nghỉ tăng cường cơ sở vật chất để phục vụ ăn, nghỉ, sinh hoạt phục vụ du khách; đồng thời kêu gọi các nhà đầu tư vào lĩnh vực nhà hàng, khách sạn...

2. Lĩnh vực Văn hóa-xã hội:

- Chỉ đạo rà soát, đảm bảo cơ sở vật chất, bố trí giáo viên, nhân viên phục vụ công tác dạy và học năm học 2019-2020; triển khai kế hoạch năm học 2019-2020; thực hiện sáp nhập một số trường học đủ điều kiện đi vào hoạt động ngay từ đầu năm học. Tiếp tục triển khai Kế hoạch duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục; đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục làm tốt công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân; tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm, không để dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác Dân số-Kế hoạch hoá gia đình.

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của địa phương; Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao. Tổ chức khánh thành đưa vào quản lý, khai thác khu nhà bia vườn Mít-Cánh đồng Cô Hâu, đường vào thác 50 Kon Chư Răng kết hợp với khu nhà du lịch cộng đồng (Homestay) tại xã Sơn Lang; chuẩn bị nội dung chương trình và các điều kiện tổ chức Ngày hội du lịch lần thứ 2. Tăng cường công tác quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin và truyền thông.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh-Liệt sĩ. Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai các giải pháp giúp hộ nghèo đăng ký thoát nghèo năm 2019; Tổ chức mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn hoàn thành trong tháng 10.

- Thực hiện hiệu quả công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rà soát, cấp đúng, đủ, kịp thời thẻ BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín; Kế hoạch giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Quan tâm thực hiện các mục tiêu công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Tiếp tục chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác bám dân, xuống địa bàn nắm tình hình và giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để tạo thành điểm nóng về an ninh chính trị; an ninh nông thôn.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch trực, tuần tra kiểm soát trong đợt nghỉ lễ Quốc khánh 2/9. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra tình hình tội phạm ; công tác quản lý cư trú, quản lý cho vay, đầu tư cho người đồng bào dân tộc thiểu số; chủ động mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Quản lý tốt các đối tượng tại cộng đồng, nhất là số

tù tha, thanh thiếu niên hư. Chỉ đạo khẩn trương điều tra, xác minh các vụ án kinh tế, môi trường.

- Chỉ đạo tăng cường công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thực hiện nghiêm Kế hoạch xử lý các loại phương tiện độ chế, xe cải hoán, xe hết niên hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn kỹ thuật, hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

- Chỉ đạo tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy; vũ khí, vật liệu nổ công cụ hỗ trợ.

- Chỉ đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương, thực hiện huấn luyện theo kế hoạch; triển khai kịp thời công tác giải phóng mặt bằng xây dựng thao trường, trường bắn huấn luyện; hoàn thành xây dựng kế hoạch năm đầu chiến tranh (*kế hoạch B*); chỉ đạo và thực hiện tốt công tác diễn tập khu phòng thủ cấp xã năm 2019 theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thanh tra; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; giải quyết các vụ việc các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh tại cơ sở.

- Thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện về đổi mới nội dung, hình thức công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật theo các tiểu phẩm, sân khấu hoá; làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở; triển khai rà soát hóa văn bản và theo dõi thi hành pháp luật về xử lý VPHC; rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án để thi hành.

- Thực hiện tốt công tác nội vụ, chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; chỉ đạo Tổ kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện hiệu quả mô hình “Một cửa điện tử” và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 để giải quyết thủ tục hành chính; phấn đấu giữ vững điểm số, đánh giá xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2019.

Trên đây là báo cáo công tác 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh trên địa bàn huyện 6 tháng cuối năm 2019.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- VP UBND tỉnh;
- Cục thống kê tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- TT UBND; Ban TT UBMTTQ huyện;
- Các CQ, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các CT LN, BQL rừng đứng chân trên địa bàn;
- Lưu VT, VP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo số: 240 /BC-UBND ngày 31 / 5 /2019 của UBND huyện)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 30/6/2018	Năm 2019		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện đến 30/6/2019	TH/KH	So cùng kỳ 2018	
I	VỀ SẢN XUẤT NÔNG LÂM THỦY SẢN							
1	Tổng DT gieo trồng	ha	28.287,1	35.082,8	29.234,6	83,3	103,3	
	Tổng SLLT	tấn	9.775,4	46.247,0	9.295,8	20,1	95,1	
1.1	Cây lương thực	ha	5.546,0	9.905,5	5.187,4	52,4	93,5	
a	Lúa cả năm	Ha	2.008,0	3.398,5	1.977,4	58,2	98,5	
	Trong đó:							
	Lúa đông xuân	Ha	1.142,0	1.122,0	1.077,4	96,0	94,3	
	Lúa nước vụ mùa	Ha	52,0	1.326,0	213,0	16,1	409,6	
	Lúa cạn	Ha	814,0	950,5	687,0	72,3	84,4	
b	Ngô cả năm	ha	3.538,0	6.507,0	3.210,0	49,3	90,7	
1.2	Cây tinh bột có củ	ha	2.054,0	3.331,5	3.245,5	97,4	158,0	
a	Sắn cả năm	ha	2.043,0	3.324,0	3.245,5	97,6	158,9	
b	Khoai lang + Tinh bột khác	ha	11,0	7,5		0,0	0,0	
1.3	Cây thực phẩm	ha	4.812,0	5.658,0	4.669,3	82,5	97,0	
a	Đậu các loại	ha	3.499,0	3.698,0	3.427,6	92,7	98,0	
b	Rau các loại	ha	1.313,0	1.960,0	1.241,7	63,4	94,6	
1.4	Cây CN ngắn ngày	ha	9.986,0	9.763,0	9.849,7	100,9	98,6	
a	Mía tổng số		9.980,0	9.739,0	9.845,2	101,1	98,6	
	-Trong đó, mía trồng mới	ha	1.095,0	870,0	717,2	82,4	65,5	
b	Lạc	ha	6,0	24,0	4,5	18,8	75,0	
1.5	Cây trồng khác	ha	620,0	505,0	529,4	104,8	85,4	
	Cỏ chăn nuôi, dâu	ha	462,0	505,0	529,4	104,8	114,6	
	Cây khác	ha						
1.6	Cây CNDN	ha	4.293,8	4.567,1	4.433,4	97,1	103,3	
a	Cà phê	ha	3.201,3	3.321,0	3.293,1	99,2	102,9	
b	Tiêu	ha	116,5	116,1	127,0	109,4	109,0	
c	Điều	ha	19,5	7,0	12,5	178,6	64,1	
d	Cao su	ha	738,5	736,0	669,8	91,0	90,7	
e	Ca cao	ha	1,0					
f	Mắc ca	ha	217,0	387,0	331,0	85,5	152,5	
1.7	Cây ăn quả, cây dược liệu, cây hàng năm	ha	975,3	1.352,7	1.319,9	97,6	135,3	
	Cây ăn quả			1.074,9	1.010,5	94,0		
	Trong đó Chanh dây			245,9	275,0	111,8		
	Cây dược liệu			257,8	208,4	80,8		
	Cây hàng năm khác			20,0	101,0	505,0		
2	Tổng đàn gia súc	ha	51.468,0	52.680,0	52.925,0	100,5	102,8	
a	Đàn trâu tổng số	ha	5.202,0	4.514,0	4.509,0	99,9	86,7	
b	Đàn bò tổng số	con	16.562,0	17.292,0	17.614,0	101,9	106,4	
	-Tỷ lệ Bò lai	%						
c	Đàn heo tổng số	con	23.466,0	24.329,0	24.429,0	100,4	104,1	
d	Đàn dê, gia súc khác	Con	6.238,0	6.545,0	6.373,0	97,4	102,2	
3	Tổng đàn gia cầm	con	175.360,0	186.075,0	181.907,0	97,8	103,7	
4	Thủy sản nước ngọt							
	Tổng diện tích mặt nước	ha	3.280,0	3.300,0				
	Tổng sản lượng	tấn	152,0	310,0				
5	Trồng rừng	ha	0,0	285,0				52. cuối năm
	Trong đó: - trồng rừng tập trung	tấn		220,0				
	- Trồng cây phân tán	ha		65,0				
6	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	68,8	69,5				52. cuối năm

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 30/6/2018	Năm 2019		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện đến 30/6/2019	TH/KH	So cùng kỳ 2018	
III	Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN theo giá so sánh 2010 (tính từ năm 2015)	Tr.đ	164.313,00	381.730,0	209.200,0	54,8	127,3	
IV	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tr.đ	319.609,5	573.000	331.629	57,9	103,8	
	Trong đó: Vốn đầu tư XDCB ngân sách Nhà nước		100.744,0	75.000	110.275	147,0	109,5	
V	VẬN TẢI							
1	Vận tải hàng hóa							
	-Khối lượng vận chuyển	1000 Tấn	318,8	541,2	279,2	51,6	87,6	
	-Khối lượng luân chuyển	1000 Tấn.km	56.106,0	96.117,6	49.596	51,6	88,4	
2	Vận tải hành khách							
	-Khối lượng vận chuyển	1000 HK	230,3	402,4	218,3	54,3	94,8	
	-Khối lượng luân chuyển	1000 HK.km	85.923	150.168	81.090	54,0	94,4	
VI	Thu - chi Ngân sách							
1	Tổng thu Ngân sách (kể cả thu quản lý qua ngân sách)	trđ	286.171,00	396.625,00	314.701	79,3	110,0	
	Tr. Đó: Thu tại địa phương	trđ	18.486,52	35.722,00	25.242	70,7	136,5	
	Thu cân đối ngân sách		17.527,19	35.722,00	24.362	68,2	139,0	
	Thu thông qua ngân sách		962,33	-	880	0,0	91,4	
2	Tổng chi Ngân sách	trđ	174.572,34	396.625,00	226.604	57,1	129,8	
B	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI							
1	Dân số trung bình	người	69.557	69.262	65.080			SL cuối năm
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%		1.165				SL cuối năm
3	Tổng số học sinh	SH	16.699	16.670	17.256	103,52	103,34	
-	Học sinh mầm non	HS	4.360	4.360	4.460	102,29	102,29	
-	Học sinh tiểu học	HS	6.560	6.560	6.799	103,64	103,64	
-	Học sinh THCS	HS	4.198	4.198	4.323	102,98	102,98	
-	Học sinh THPT	HS	1.581	1.552	1.608	103,61	101,71	
	+ Trong đó, học sinh THCS nội trú	HS	300	300	300	100,00	100,00	
4	Số xã, TT duy trì phổ cập GD, xoá mù chữ	xã ,tt	14	14	14	100,00	100,00	
5	Tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia	trường	29	34	32	94,12	110,34	
6	Tổng số giường bệnh	giường	180	180	180	100,00	100,00	
-	Tại bệnh viện	giường	100	100	100	100,00	100,00	
-	Phòng khám khu vực, Trạm y tế xã	giường	80	80	80	100,00	100,00	
7	Tỷ lệ TE dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	dưới 17,4	17,0				SL cuối năm
8	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	82,00	86,49	93,09		113,53	
9	Phát thanh - Truyền hình							
-	Tổng số giờ phát thanh	giờ/năm	1.285	2.585	1.312	50,75	102,10	SL cuối năm
-	Tổng số giờ truyền hình	giờ/năm	5.565	10.900	5.501	50,47	98,85	
10	Lao động và việc làm							
-	Số LĐ được giải quyết việc làm mới trong năm	người	280	650		0,00	0,00	
-	Số LĐ được đào tạo nghề	người		200	80	40,00		
11	Số hộ nghèo theo chuẩn QG	Hộ		1.589				so liệu rà soát vào
	-Tỷ lệ hộ nghèo	%		9,15				
	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%		2,7				
	- Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ		468				
12	Tỷ lệ thôn làng có điện lưới quốc gia	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	
13	Tỷ lệ hộ dùng điện	%	98,00	98,00	98,00	100,00	100,00	
14	Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố văn hóa	%		84,34				Cuối năm
15	Tỷ lệ hộ gia đình văn hoá	%		91,20				
16	Tỷ lệ hộ dùng nước sinh hoạt hợp v.sinh	%	96,00	96,00	96,00			

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 30/6/2018	Năm 2019		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện đến 30/6/2019	TH/KH	So cùng kỳ 2018	
C	CHỈ TIÊU NỘI CHÍNH							
1	Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, DN, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	%						
	+ Xã, thị trấn	%		93,00				SL trước năm
	+ Cơ quan	%		90,00				SL trước năm
	+ Doanh nghiệp	%		80,00				SL trước năm
	+ Trường học	%	100,0	100,00	100,0			
2	Chỉ tiêu giao quân	Th/niên	145	145	145			

Nhu